

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

TỔNG CÔNG TY ĐỊA ỐC SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 11



ĐC: 205 Lạc Long Quân – P.3 – Q.11 – TP.HCM
ĐT: 39.634001-39.740179 -39.740180 -39.740181
Fax: (84.28) 39.740178 – res11@diaoc11.com.vn



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN CÔNG TY

- ❖ Tiền thân từ Công ty Quản lý và phát triển nhà Quận 11, trên cơ sở sát nhập hai đơn vị Xí nghiệp Xây dựng sửa chữa nhà và Xí nghiệp Quản lý phát triển nhà Quận 11, theo Quyết định số 93/QĐ-UB ngày 06/3/1989 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Ngày 27/8/1994, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 12/QĐ-UB chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Doanh nghiệp làm kinh tế Đảng và đổi tên thành Công ty Xây dựng kinh doanh nhà Quận 11, trực thuộc Ban Tài chính quản trị Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Ngày 4/9/1999, Ủy ban nhân dân Thành Phố có Quyết định số 5073/QĐ-UB-KT chuyển Công ty Xây dựng kinh doanh nhà Quận 11 sang Doanh nghiệp Nhà nước, **trực thuộc Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn.**
- ❖ Ngày 31/12/2003 Ủy ban nhân dân Thành phố ra Quyết định 5730/QĐ-UB chuyển Công ty Xây dựng kinh doanh nhà Quận 11 thành Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Quận 11.
- ❖ Ngày 22/6/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002793, Công ty chính thức đổi tên thành **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 11**
- ❖ Ngày 06/01/2011 **Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội** cấp giấy chứng nhận niêm yết cổ phiếu số 06/GCH-SGDHN, mã chứng khoán là D11. Cổ phiếu của công ty chính thức niêm yết và giao dịch trên HNX kể từ ngày **25/02/2011.**



NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- ❖ **Kinh doanh** nhà.
- ❖ Kinh doanh bất động sản.
- ❖ Tư vấn bất động sản.
- ❖ Môi giới bất động sản.
- ❖ Sàn giao dịch bất động sản.

- ❖ **Xây dựng** các công trình công nghiệp, giao thông, công cộng, nhà ở.
- ❖ Thi công cấu kiện bê-tông đúc sẵn.
- ❖ San lấp mặt bằng.
- ❖ Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở).
- ❖ Trang trí nội thất.



- ❖ **Thiết kế** nội ngoại thất công trình.
- ❖ Thiết kế kiến trúc, kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp.
- ❖ Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình.
- ❖ Tư vấn, giám sát công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp.
- ❖ Lập dự án đầu tư xây dựng.
- ❖ Đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở khu dân cư, khu công nghiệp.

- ❖ **Dịch vụ** nhà đất.
- ❖ Đại lý ký gửi hàng hoá.
- ❖ Dịch vụ cho thuê văn phòng làm việc, xưởng, kho bãi, nhà ở.
- ❖ Dịch vụ vệ sinh công nghiệp, dân dụng.
- ❖ Dịch vụ giữ xe.
- ❖ Mua bán đồ dùng gia đình, thực phẩm, thức uống, thuốc lá nội (trừ kinh doanh dịch vụ ăn uống).
- ❖ Chăm sóc và duy trì cảnh quan

- ❖ **Giáo dục** mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông.
- ❖ Giáo dục trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề (không hoạt động tại trụ sở).
- ❖ Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở).
- ❖ Đào tạo đại học và sau đại học (không hoạt động tại trụ sở).
- ❖ Giáo dục thể thao và giải trí.
- ❖ Dịch vụ hỗ trợ giáo dục.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

3 NĂM GẦN NHẤT

ĐVT: triệu đồng

STT	Kết Quả Kinh Doanh	2015	2016	2017
1	Doanh Thu Thuần	100,020	109,313	96,287
2	Giá Vốn Hàng Bán	97,076	105,544	93,085
3	Lợi Nhuận Gộp	2,944	3,769	3,202
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2,622	1,201	2,324
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2,037	1,021	1,861



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017:

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2017, tình hình kinh doanh bất động sản có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

Công ty luôn lấy phương châm “Chất lượng – Uy tín – Hiệu quả” để hành động nhằm mục đích đem đến cho khách hàng và đối tác những sản phẩm có chất lượng cao với giá hợp lý nhất, quy mô hoạt động của Công ty ngày càng mở rộng. Vốn điều lệ của Công ty không ngừng phát triển kể từ khi cổ phần hóa đến nay, như sau:

- Từ tháng 10 năm 2004:	20.000.000.000 đồng
- Từ tháng 09 năm 2010:	26.000.000.000 đồng
- Từ tháng 10 năm 2011:	36.399.950.000 đồng
- Từ tháng 11 năm 2013:	43.679.770.000 đồng
- Từ tháng 10 năm 2016:	65.519.650.000 đồng



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017:

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- **Kết quả sản xuất kinh doanh**

Năm 2017, các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận, thu nhập người lao động và chia cổ tức đều đạt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

- **Kết quả thực hiện các dự án**

a) *Dự án nhà ở thương mại:*

+ Dự án Cao ốc RES 11 tại địa chỉ 205 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, TP. HCM đã cất nóc công trình ngày 20/09/2017. Công trình tiếp tục hoàn thiện xây thô; lắp đặt hệ thống điện nước và các công tác khác. Dự kiến bàn giao đưa vào sử dụng quý III/2018.

+ Dự án ResGreen Tower tại số 7A Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh có quy mô 24 tầng, 272 căn hộ. Đây là dự án được Công ty thực hiện theo tiêu chuẩn LEED (tiêu chuẩn quốc tế về kiến trúc xanh) nhằm tạo sự đột phá của Công ty trong lĩnh vực cung cấp nhà ở cho người dân trong môi trường sống thân thiện. Ngày 01/8/2017, dự án đã được UBND TP. Hồ Chí Minh chấp thuận đầu tư. Đến nay, dự án đã được phê duyệt thiết kế kỹ thuật và đang thi công phần cọc ngầm.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017:

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

• Kết quả thực hiện các dự án (tt)

a) Dự án nhà ở thương mại:

+ Dự án Phú Mỹ tại quận 7, là dự án Công ty hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng kinh doanh nhà Sài Gòn. Dự án đang trong giai đoạn hoàn thành thủ tục pháp lý để triển khai hạ tầng.

b) Dự án nhà ở xã hội:

+ Dự án Chung cư nhà ở xã hội Thới Bình tại địa chỉ 49/52 Âu Cơ, phường 14, quận 11, TP. Hồ Chí Minh đã được cất nóc cuối năm 2017 và hiện đang triển khai hoàn thiện và dự kiến bàn giao cho khách hàng vào quý IV năm 2018.



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017:

• Kết quả thực hiện các công trình trúng thầu

a) Các công trình đã quyết toán trong năm 2017:

- Gói thầu EPC Tòa nhà điều hành và sản xuất phần mềm Khu Công viên phần mềm Quang Trung (gói thầu liên danh 4 Công ty, riêng Công ty thực hiện hạng mục hoàn thiện có giá trị 51 tỷ đồng): Công ty Cổ phần Địa ốc 11 thi công xong phần hoàn thiện và được nghiệm thu, quyết toán đợt 4 trong năm 2017 có giá trị quyết toán 42,6 tỷ đồng;
- Trường Mầm non Họa Mi – Phường An Phú, Quận 2 (giá trúng thầu 20,6 tỷ đồng), đã được quyết toán đợt cuối 0,68 tỷ đồng;
- Công trình Kingdom Beer Lê Văn Hưu đã quyết toán hoàn tất là 3,03 tỷ đồng;

b) Các công trình chuyển tiếp sang năm 2018:

- Công trình Trường học Lê Hồng Phong (giá trị hợp đồng 31,38 tỷ đồng), Công ty thi công và quyết toán trong năm 2017 đạt giá trị 15,26 tỷ đồng.
- Công trình Xây dựng Nhà xưởng cho thuê Block 5 (giá trị gói thầu 23,45 tỷ đồng) đã được nghiệm thu và quyết toán đợt 1 năm 2017 là 8,6 tỷ đồng;
- Công trình Ủy ban nhân dân Phường Bình Trưng Tây (gói thầu liên danh Công ty Cổ phần Địa ốc 11 và Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại Thành Công T.C có giá trị 12,4 tỷ đồng): Công ty CP Địa ốc 11 thi công và được nghiệm thu, quyết toán đợt 1 năm 2017: 2,9 tỷ đồng;
- Tiếp tục tìm kiếm công trình và tham gia đấu thầu để đem lại nguồn doanh thu xây lắp cho năm 2018.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017:

- **Kết quả kinh doanh vật liệu xây dựng**

Năm 2017, doanh thu lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng đạt trên 27 tỷ đồng, vượt 109% so với kế hoạch 25 tỷ đồng. Mặc dù doanh thu không cao nhưng lĩnh vực này góp phần đa dạng hóa hoạt động SXKD và tạo công ăn việc làm cho người lao động, mặt khác tạo các mối quan hệ với đối tác cùng ngành nhằm quảng bá thương hiệu Công ty RES11 trong lĩnh vực thi công san lấp, cung cấp vật liệu xây dựng sắt thép và xi măng, ...



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Báo cáo tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
Khả năng thanh toán	Lần		
Thanh toán ngắn hạn		2.40	1.34
Thanh toán nhanh		1.42	0.5
Cơ cấu vốn	%		
Hệ số nợ/Tổng tài sản		50	75
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu		102	294
Khả năng sinh lợi	%		
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần		1.22	2.42
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0.93	1.93
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		1.05	2.09
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0.52	0.53
Số lượng cổ phiếu lưu hành	Cổ phiếu	6,551,965	6,551,965
Chỉ tiêu về cổ phiếu			
EPS	Đồng/CP	156	284
Giá trị sổ sách	Đồng/CP	14,815	13,595

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (đvt: trđ)

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TH2017/ KH2017
		2017	2017	%
A	DOANH THU	100,000	100,109	100%
1	KINH DOANH ĐỊA ỐC	0	0	0
2	XÂY DỰNG	71,000	66,934	94%
3	CHO THUÊ NHÀ	2,000	2,127	106%
4	KINH DOANH VLXD	25,000	27,217	109%
5	DOANH THU KHÁC	2,000	3,831	192%
B	NỢP NGÂN SÁCH	3,500	54,967	1,570%
C	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1,500	2,326	155%
D	TỶ SUẤT LỢI NHUẬN/VỐN	2.29%	3.55%	155%

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN CỦA CÔNG TY



Dự án Cao ốc Residence Eleven - 205 Lạc Long Quân, P.3, Q.11 (Quy mô: 20 tầng; 116 căn)

Lễ cất nóc Cao ốc Res11 ngày 20/09/2017.

Công ty đã ký hợp đồng mua bán cho khách hàng khoảng 70% số lượng căn hộ.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

(tiếp theo)



Dự án Chung cư nhà ở xã hội Thới Bình 49/52 Âu Cơ, P. 14, Q. 11

Lễ cất nóc Chung cư Nhà ở xã hội Thới Bình cuối 2017.

Hiện dự án đã thi công xong phần thô và đang hoàn thiện.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

(tiếp theo)



Dự án Chung cư cao tầng - 7A Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú

Ngày 01/08/2017 Ủy ban nhân dân Thành Phố chấp thuận đầu tư dự án Chung cư cao tầng tại số 7A Thoại Ngọc Hầu, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú theo văn bản số 4093/QĐ-UBND.

Công ty đang triển khai các công tác tiếp theo để sớm khởi công trong năm 2018.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

(tiếp theo)

Dự án Phú Mỹ quận 7

Được UBND TP.HCM chấp thuận về điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo công văn số 5117/QĐ-UBND ngày 14/10/2015.

Dự án Phú Mỹ là khu nhà chung cư, nhà liên kế, nhà biệt thự, khu thương mại văn phòng, khu cộng đồng, khu cây xanh và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Địa điểm dự án phường Phú Mỹ, quận 7, Tp.HCM. Chủ đầu tư là công ty CP Đầu tư - Xây dựng và Kinh doanh Nhà Sài Gòn đang lập thủ tục đầu tư, phần vốn góp của Công ty CP Địa ốc 11 dự kiến: 30 tỷ đồng theo Hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh khu nhà ở phường Phú Mỹ quận 7 số 09/HĐKT ngày 08/9/2003 giữa công ty xây dựng kinh doanh Nhà Sài Gòn và công ty xây dựng kinh doanh Nhà quận 11 (nay là Công ty cổ phần Địa Ốc 11) và tổng số sản phẩm nhận gồm 9.000 m² đất thương phẩm.



Báo cáo tài chính 2017

Chi tiết báo cáo tài chính xem tại trang web của Công ty www.diaoc11.com.vn

Đơn vị kiểm toán độc lập Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Địa ốc 11 tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Báo cáo tài chính 2017



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : Lot STH 05A.01, Le Huu Phuong II Urban Area,
Phước Hải Ward, Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 1.0290/18/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 11**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Địa ốc 11 (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2018, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Địa ốc 11 tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C



Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0099-2018-008-1
TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2018

Lương Anh Vũ - Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1832-2018-008-1



Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 11					
Địa chỉ: 205 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, TP. Hồ Chí Minh					
BÁO CÁO TÀI CHÍNH					
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017					
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN					
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017					
					Đơn vị tính: VND
CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		344,978,458,936	189,618,851,272
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	V.1	33,930,640,294	50,761,611,363
1. Tiền		111		9,922,306,961	3,191,883,363
2. Các khoản tương đương tiền		112		24,008,333,333	47,569,728,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		120		3,304,375,361	8,267,000,000
1. Chứng khoán kinh doanh		121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		123	V.2	3,304,375,361	8,267,000,000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130		90,253,032,876	52,851,054,989
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		131	V.3	26,350,484,339	21,116,366,650
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		132	V.4	47,708,274,446	18,469,849,744
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác		136	V.5	16,194,274,091	13,264,838,595
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		137		-	-
8. Tài sản thiêu chờ xử lý		139		-	-

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

IV. Hàng tồn kho		140		217,490,410,405	77,739,184,920
1. Hàng tồn kho		141	V.6	217,490,410,405	77,739,184,920
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		-	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác		155		-	-
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017					
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)					
		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
CHỈ TIÊU					
B-	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		6,223,141,286	6,224,746,275
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4.	Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5.	Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6.	Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		1,824,580,641	1,802,734,147
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	1,824,580,641	1,802,734,147
-	Nguyên giá	222		4,117,925,864	3,857,425,864
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2,293,345,223)	(2,054,691,717)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
-	Nguyên giá	225		-	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227		-	-
-	Nguyên giá	228		-	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

III. Bất động sản đầu tư	230	V.8	2,988,651,873	3,399,764,817
- Nguyên giá	231		9,678,482,246	9,678,482,246
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(6,689,830,373)	(6,278,717,429)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1,409,908,772	1,022,247,311
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	1,409,908,772	1,022,247,311
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		351,201,600,222	195,843,597,547

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		262,130,175,006	98,776,574,004
I. Nợ ngắn hạn	310		257,040,081,167	78,873,656,246
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	14,027,624,902	5,342,685,476
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11a	155,286,525,452	15,491,370,498
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	1,673,101,309	799,601,547
4. Phải trả người lao động	314	V.13	339,230,745	2,075,791,145
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	45,763,657,856	45,778,657,856
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây d	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15a	11,212,980,313	5,173,628,134

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	27,163,503,339	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	1,573,457,251	4,211,921,590
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		5,090,093,839	19,902,917,758
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332	V.11b	-	19,139,718,027
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.15b	896,000,000	570,000,000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	4,075,609,108	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Có phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.18	118,484,731	193,199,731
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017				
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)				
	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
CHỈ TIÊU				
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		89,071,425,216	97,067,023,543
I. Vốn chủ sở hữu	410		89,071,425,216	97,067,023,543
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	65,519,650,000	65,519,650,000
- Có phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		65,519,650,000	65,519,650,000
- Có phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Có phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	14,546,182,530	14,468,114,726
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.19	78,067,804	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	8,927,524,882	17,079,258,817
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		7,756,507,817	17,079,258,817
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		1,171,017,065	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		351,201,600,222	195,843,597,547
TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2018				
Hồ Thị Tuyền	Huỳnh Thị Yên Nhi	Trần Thị Kim Huệ		
Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc		

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH					
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017					
					Đơn vị tính: VND
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước	
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	96,286,795,100	109,313,362,424	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		96,286,795,100	109,313,362,424	
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	93,084,617,681	105,544,451,921	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3,202,177,419	3,768,910,503	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	3,817,695,660	4,686,626,103	
7. Chi phí tài chính	22		4,211,403	-	
Trong đó: chi phí lãi vay	23		4,211,403	-	
8. Chi phí bán hàng	25		17,965,008	-	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VL4	4,673,245,531	7,253,931,762	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2,324,451,137	1,201,604,844	
11. Thu nhập khác	31		5,001,967	332,679,561	
12. Chi phí khác	32		2,757,997	203,651,344	
13. Lợi nhuận khác	40		2,243,970	129,028,217	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2,326,695,107	1,330,633,061	
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	465,339,021	309,033,885	
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1,861,356,086</u>	<u>1,021,599,176</u>	
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL5	<u>203</u>	<u>142</u>	
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VL5	<u>203</u>	<u>142</u>	
			TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2018		

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC 11				
Địa chỉ: 205 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, TP. Hồ Chí Minh				
BÁO CÁO TÀI CHÍNH				
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017				
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ				
(Theo phương pháp gián tiếp)				
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017				
				Đơn vị tính: VND
CHỈ TIÊU	số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2,326,695,107	1,330,633,061
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7;V.8	649,766,450	667,834,644
- Các khoản dự phòng	03	V.18	(74,715,000)	(1,044,185,913)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(2,815,124,244)	(2,906,138,394)
- Chi phí lãi vay	06		4,211,403	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		90,833,716	(1,951,856,602)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(37,799,322,523)	3,702,326,925
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(139,751,225,485)	(62,364,447,112)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		135,468,091,041	15,228,134,628
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(387,661,461)	(532,727,752)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(4,211,403)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(1,113,300,938)	(484,945,826)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(3,322,667,752)	(1,638,467,730)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(46,819,464,805)	(48,041,983,469)

Báo cáo tài chính 2017

(tiếp theo)

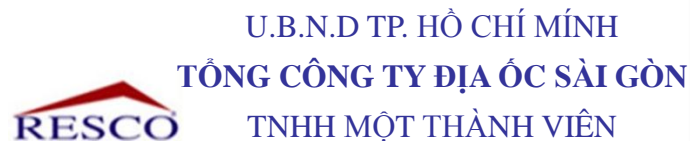
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư					
1.	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7	(287,500,000)	(1,945,045,454)
2.	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3.	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(3,304,375,361)	(8,267,000,000)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	8,267,000,000	51,870,000,000
5.	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6.	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5;VI.3	3,212,468,880	3,440,126,033
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		7,887,593,519	45,098,080,579

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã	Thuyết minh			
			Năm nay	Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính					
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	21,839,880,000
2.	Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3.	Tiền thu từ đi vay	33	V.16	31,239,112,447	-
4.	Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5.	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.15a;V.19	(9,138,212,230)	(3,533,310,985)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		22,100,900,217	18,306,569,015
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(16,830,971,069)	15,362,666,125
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		50,761,611,363	35,398,945,238
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
	Tiền và tương đương tiền cuối năm	70		33,930,640,294	50,761,611,363

CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN



Số cổ phần sở hữu : **1.310.400** cổ phần

Tỷ lệ sở hữu : **20%** vốn điều lệ
của Công ty Cổ phần Địa ốc 11



Tên tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY ĐỊA ỐC SÀI GÒN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

Tên tiếng Anh: **SAIGON REAL ESTATE CORPORATION**

Tên viết tắt: **RESCO**

Trụ sở chính: 41 Sương Nguyệt Ánh, P.Bến Thành, Q.1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 39254255 - Fax : (84-28) 39254256

Website : www.rescovn.com - Email : resco@rescovn.com

Chủ sở hữu : Ủy ban Nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0301479844-1 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 09 tháng 10 năm 2010. Đăng ký thay đổi lần 6 ngày 07 tháng 6 năm 2017.

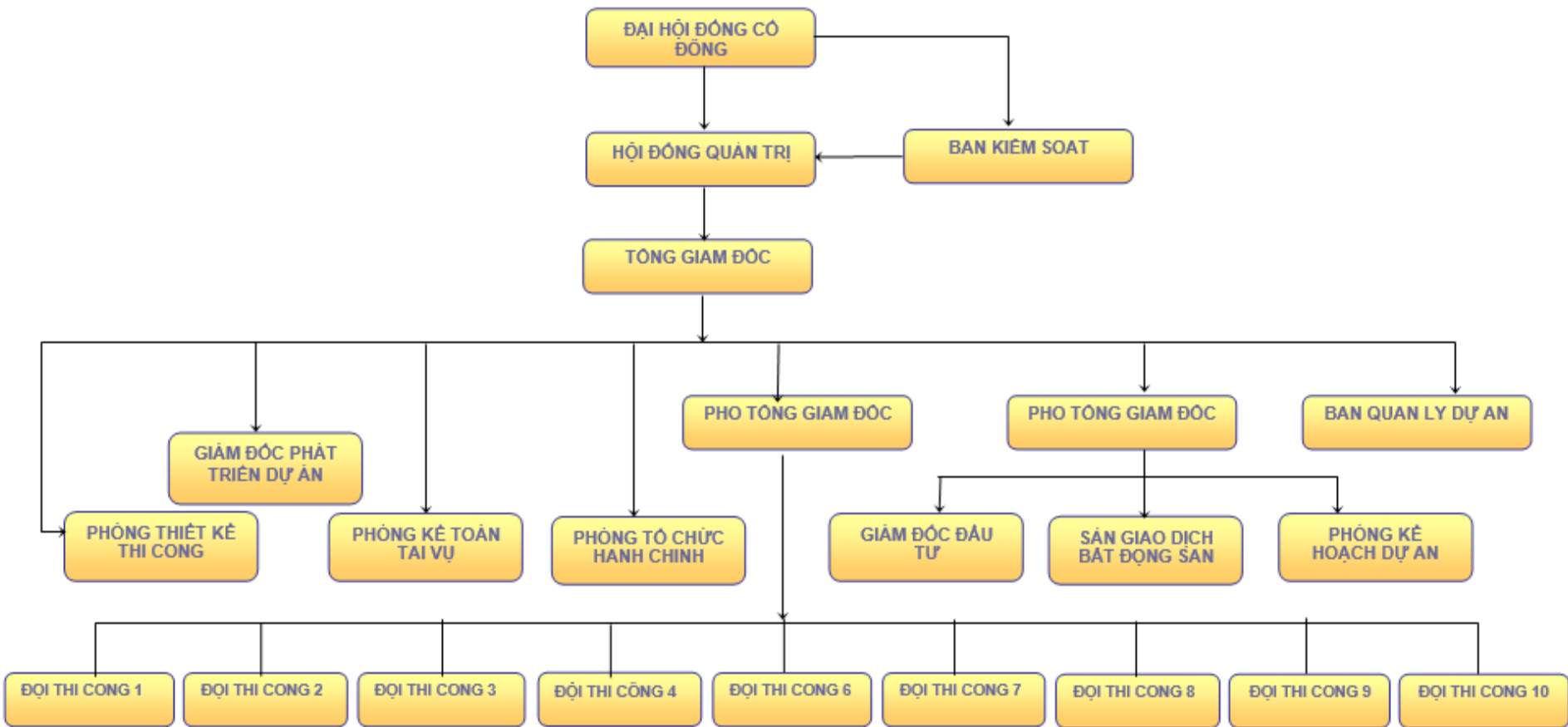
Vốn điều lệ : **3.203.108.000.000** đồng (Ba nghìn hai trăm lẻ ba tỷ một trăm lẻ tám triệu đồng)

Người đại diện pháp luật : **Ông Nguyễn Đức Trọng – Thành viên Hội đồng thành viên (không chuyên trách) - Tổng Giám đốc.**

Ngành nghề kinh doanh :

- Kinh doanh địa ốc, kho, bãi, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, nhà ở. Kinh doanh dịch vụ kho, bãi, văn phòng cho thuê.
- Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thi công các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật.
- Trang trí nội thất. Sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các loại công trình xây dựng. Sản xuất, lắp đặt, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng và kinh doanh thang máy, các thiết bị nhà cao cấp và cao tầng.Kinh doanh vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn, vật liệu trang trí nội thất.
- Đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác.
- Môi giới bất động sản. Định giá bất động sản. Sàn giao dịch bất động sản. Tư vấn bất động sản. Đầu giá bất động sản. Quảng cáo bất động sản. Quản lý bất động sản.
- Tư vấn xây dựng (trừ khảo sát xây dựng và giám sát thi công). Lập dự án đầu tư. Dịch vụ quản lý chung cư và cao ốc văn phòng.
- Mua bán vật tư, máy móc thiết bị thuộc ngành xây dựng.

CƠ CẤU TỔ CHỨC



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



3. Ông Đặng Hữu Thành

Thành viên HĐQT

- Sinh năm: 1960 – Cử nhân kinh tế.
- + 1978 – 1982: Thượng sỹ tại E600 Quân khu 7
 - + 1982 – 1987: Sinh viên Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
 - + 1988 – 1992: Nhân viên Kế hoạch Công ty Quản lý & Phát triển Nhà Quận 11
 - + 1992 – 1998: Phó Phòng kế hoạch Công ty Quản lý & Phát triển Nhà Quận 11
 - + 1998 – 2002: Trưởng Phòng kế hoạch Công ty Quản lý & Phát triển Nhà Quận 11
 - + 2002 – 2004: Phó Giám đốc Công ty Xây Dựng Kinh Doanh Nhà Quận 11
 - + 2004 – nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Địa Ốc 11

1. Bà Trần Thị Kim Huệ

Chủ tịch HĐQT

- Sinh năm 1964 – Cử nhân kinh tế
- + Tháng 11/1983 – Tháng 12/1989: Kế toán Tổng hợp XN XD SC Nhà Q.11
 - + Tháng 1/1990 – Tháng 10/1998: Phó Phòng Tài vụ Công ty XDKD Nhà Q.11
 - + Tháng 10/1998 – Tháng 10/2004: Kế toán trưởng – Công ty XDKD Nhà Q.11
 - + Tháng 10/2004 – Tháng 6/2007: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần KD Nhà Q.11
 - + Tháng 6/2007 – Tháng 10/2009: Kế toán Trưởng – Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
 - + Tháng 10/2009 – tháng 6/2013: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
 - + Tháng 6/2013 – 4/2017: Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc – Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
 - + Tháng 4/2017 – nay: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Địa Ốc 11.

4. Bà Huỳnh Thị Yến Nhi

Thành viên HĐQT

- Sinh năm: 1968 – Cử nhân kinh tế
- + 1988 - 2004: Kế toán Công ty Kinh doanh Nhà quận 11.
 - + 2005 – tháng 2/2010: Kế toán Công ty Cổ phần Địa ốc 11.
 - + Tháng 3/2010 – tháng 6/2013: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Địa ốc 11.
 - + Tháng 6/2013 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Địa ốc 11.

2. Ông Nguyễn Khắc Giang

Thành viên HĐQT

- Sinh năm: 1975 – Thạc sỹ kinh tế
- + Tháng 3/1997 – Tháng 6/1999: Nhân viên Công ty Phát hành sách KVII
 - + Tháng 7/1999 – 12/1999: Nhân viên Công ty Thái Sơn
 - + Tháng 1/2000 – 09/2002 : Kế toán tổng hợp Công ty xây dựng kinh doanh nhà Quận 11
 - + Tháng 09/2002 – 07/2004: Phó Trưởng phòng Kế hoạch Dự án Công ty xây dựng kinh doanh nhà Quận 11
 - + Tháng 07/2004 – 10/2009: Trưởng phòng Kế hoạch dự án Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
 - + Tháng 10/2009 – 4/2017: Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
 - + Tháng 4/2017 – nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Địa Ốc 11.

5. Ông Trần Ngọc Phượng

Thành viên HĐQT

- Sinh năm: 1945 – Cử nhân kinh tế
- + 1962 – 1976: Sĩ Quan Thông tin Quân đội
 - + 1976 – 1996: Chánh văn phòng – Trưởng phòng Kế hoạch Sở nhà Đất
 - + 1996 – 1999: Giám đốc Công ty phát triển Kinh doanh nhà
 - + 1999 – 2000: Phó Tổng Giám đốc – Tổng Công ty Địa Ốc Sài Gòn
 - + 2000 – 2002: Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng
 - + 2002 – 2007: Phó trưởng ban thường trực – Ban Đổi mới Quản lý Doanh nghiệp Thành phố
 - + 2007 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Địa Ốc 11

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và đã ban hành 17 nghị quyết, 9 quyết định trong phạm vi quyền hạn của mình. Các cuộc họp đều có sự tham dự của Trưởng Ban Kiểm soát, khi cần thiết cuộc họp được mở rộng ra Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý có liên quan. Ngoài ra, để giải quyết công việc mang tính cấp bách, Chủ tịch Hội đồng quản trị xin ý kiến thành viên bằng văn bản theo đúng quy định. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị để đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Công ty, người lao động và cổ đông. Tổng giám đốc thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình trong công tác quản lý, điều hành để hoạt động của Công ty ngày càng tốt hơn, duy trì và mở rộng các mối quan hệ để tạo doanh thu và công ăn việc làm cho người lao động, xúc tiến thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện đầu tư các dự án của Công ty, thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động của Công ty hoặc trao đổi trực tiếp với Chủ tịch về các vấn đề phát sinh.



BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Trần Thị Kim Huệ

Tổng giám đốc

(*)



Ông Đặng Hữu Thành

Phó Tổng Giám đốc

(*)



Ông Nguyễn Khắc Giang

Phó Tổng Giám đốc

(*)



** Xem thông tin phần HĐQT*

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ông Huỳnh Cao Nhã

Trưởng Ban Kiểm soát

Sinh năm: 1953 – Cử nhân kinh tế

- + 1988 – 2000: Chánh văn phòng Quận Ủy Quận 10 - Ủy viên Đô Thị UBND Quận 10
- + 2000 – 2003: Phó bí thư Đảng ủy Khối Ngân hàng
- + 2003 – 2005: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương
- + 2005 – 2009: Giám đốc Quỹ phát triển Nhà ở TP.HCM
- + 2009 – 2013: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Địa ốc 11
- + 2013 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Địa ốc 11



Ông Tạ Quang Tự

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1952 – Cử nhân kinh tế

- + 1968 - 1972: Công tác tại Cục Hậu Cần Miền Nam (B2)
- + 1972 – 1975: Học viên hậu cần
- + 1975 – 1977: Công tác tại Ban Tổ chức Thành Ủy – TP.HCM
- + 1977 – 1989 : Công tác tại Quận Ủy Quận 11
- + 1989 – 4/2012: Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
- + 6/2013 – nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Địa ốc 11



Ông Võ Kim Thảo

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1979 – Thạc sỹ kinh tế

- + Tháng 11/2004 – Tháng 5/2007: Công tác tại Công ty TNHH Metro Cash & Carry Việt Nam
- + Tháng 7/2007 – 3/2010: Chuyên viên phòng kế hoạch dự án kiêm thành viên BKS Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
- + Tháng 3/2010 – 7/2015 : Phó Phòng Kế hoạch dự án kiêm thành viên BKS Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
- + Tháng 7/2015 – nay : Phó Phòng Tổ chức hành chính kiêm thành viên BKS Công ty Cổ phần Địa Ốc 11



Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2017, BKS tiến hành họp 3 phiên với các nội dung chủ yếu: kiểm soát tình hình chấp hành Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty và thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty 6 tháng đầu năm và cả năm 2017. Các thành viên BKS tham dự đầy đủ và nhất trí cao với nội dung biên bản cuộc họp.
- Trưởng BKS tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, thành viên BKS được phân công tham dự đầy đủ các phiên họp giao ban định kỳ của Ban điều hành, quá trình tham dự đã ghi nhận đầy đủ tình hình hoạt động của công ty và đóng góp ý kiến tích cực theo đúng chức năng BKS.

Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động của Công ty:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công dự án của Công ty như: dự án Res11 tại 205 Lạc Long và dự án Chung cư nhà ở xã hội Thới Bình tại 49/52 Âu Cơ và Chung cư Cao tầng ResGreen tại số 7A Thoại Ngọc Hầu.
- Có kế hoạch xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu hoạt động và phát triển của Công ty trong thời gian tới.
- Phối hợp với đối tác để thúc đẩy tiến độ dự án Phú mỹ - Q7.
- Xây dựng kế hoạch tài chính hợp lý để đảm bảo hoạt động của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

1. Cổ đông Nhà nước:

TỔNG CÔNG TY ĐỊA ỐC SÀI GÒN – TNHH MTV

Tên tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY ĐỊA ỐC SÀI GÒN

TNNH MỘT THÀNH VIÊN

Tên tiếng Anh: SAI GON REAL ESTATE CORPORATION

Tên viết tắt: RESCO

Trụ sở chính: 41 Sương Nguyệt Ánh, P.Bến Thành, Q.1, TP.HCM

Điện thoại : (84-28) 39254255 - Fax : (84-28) 39254256

Website : www.rescovn.com - Email : resco@rescovn.com

Chủ sở hữu : Ủy ban Nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0301479844-1 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 09 tháng 10 năm 2010. Đăng ký thay đổi lần 6 ngày 07 tháng 6 năm 2017.

Vốn điều lệ : **3.203.108.000.000** đồng (Ba nghìn hai trăm lẻ ba tỷ một trăm lẻ tám triệu đồng)

Người đại diện pháp luật : Ông **Nguyễn Đức Trọng** – Thành viên

Hội đồng thành viên (không chuyên trách) – Tổng Giám đốc

Số cổ phần sở hữu tại Công ty Cổ phần Địa Ốc 11: **1.310.400** CP

Tỷ lệ sở hữu : **20%** vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Địa ốc 11

2. Cổ đông Sáng lập:

Theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp: 0300540937 do Sở KH&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22/10/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 13/10/2016, danh sách cổ đông sáng lập của Công ty như sau:

Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Nghề nghiệp	11/10/2004		13/10/2016	
					Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1. Vốn nhà nước Đại diện:					1.200.000	60,0%	1.310.400	20,0%
Huỳnh Cao Nhã	06/04/1953	134 Hùng Vương, P.2, Quận 10, TP.HCM	023276297	Cử nhân kinh tế				
Trần Thanh Bạch	04/01/1957	400 Nguyễn Duy Dương, P.9, Quận 10, TP.HCM	020793070	KTS				
Đặng Hữu Thành	24/08/1960	343/19/19 Lạc Long Quân, P.5, Quận 11, TP.HCM	023057647	Cử nhân kinh tế				
2. Hồ Thị Phương Thảo		20 F1/20 Hoàng Sĩ Khải, P.14, Quận 8, TP.HCM	023219101		121.180	6,06%	0	0,0%
3. Nguyễn Thị Kim		206 Đường Số 1, KDC An Lạc Bình, tân TP.HCM	020984884		50.000	2,50%	216.000	3,3%
4. Và cổ đông khác		Việt nam			628.820	31,44%	6.335.965	76,7%
Tổng cộng					2.000.000	100%	6.551.965	100%